

THỰC TRẠNG HỌC TẬP MÔN TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Dương Thị Hòa⁽¹⁾; Nguyễn Thị Vân Anh⁽¹⁾; Dương Thị Lý⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 29/01/2026

Ngày phản biện: 26/02/2026

Ngày đăng: 27/03/2026

Tác giả liên hệ:

Dương Thị Hòa

Email: duongthihoa017@gmail.com

Tập 3, số 2 (2026), trang 87-92

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14060>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Nghiên cứu được tiến hành nhằm đánh giá thực trạng học tập môn tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các phương diện: nhận thức, thái độ, biểu hiện học tập, kết quả học tập và các nguyên nhân ảnh hưởng. Bằng các phương pháp phân tích tài liệu, phỏng vấn và thống kê toán học trên 120 sinh viên, kết quả cho thấy sinh viên có thái độ học tập tương đối tích cực nhưng nhận thức chưa sâu sắc, biểu hiện học tập còn thụ động và kết quả chủ yếu ở mức trung bình. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ thiếu phương pháp học, động cơ chưa rõ ràng và đặc thù ngành học. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất định hướng nhằm nâng cao hiệu quả học tập tiếng Anh cho sinh viên.

Từ khóa: Thực trạng, tiếng Anh, sinh viên, Thể dục thể thao.

The current state of English grammar learning among students at Bac Ninh Sports University

Duong Thi Hoa⁽¹⁾; Nguyen Thi Van Anh⁽¹⁾; Duong Thi Ly⁽¹⁾

Article Information:

Received: 29/01/2026

Review date: 26/02/2026

Published: 27/03/2026

Corresponding Author:

Duong Thi Hoa

Email: duongthihoa017@gmail.com

Vol.3, Issue 2 (2026), pp 87-92

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14060>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Abstract:

This study was conducted to assess the current state of English learning among students at Bac Ninh Sports University in terms of: awareness, attitude, learning expression, learning outcomes, and influencing factors. Using document analysis, interviews, and mathematical statistics on 120 students, the results showed that students had a relatively positive learning attitude but lacked in-depth understanding, exhibited passive learning behavior, and achieved mostly average results. The main causes stemmed from a lack of effective learning methods, unclear motivation, and the specifics of their field of study. Based on this, the study proposes directions to improve the effectiveness of English grammar learning for students.

Keywords: Current situation, English, students, Physical education and sports.

⁽¹⁾ThS Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo đại học, năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, ngày càng trở thành yếu tố quan trọng đối với sinh viên. Với sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh, tiếng Anh không chỉ hỗ trợ tiếp cận tri thức chuyên môn hiện đại mà còn phục vụ trực tiếp cho hoạt động huấn luyện, thi đấu và giao lưu quốc tế. Trong đó, là nền tảng cốt lõi giúp hình thành và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy cho thấy việc học tiếng Anh của sinh viên còn nhiều hạn chế, thể hiện ở nhận thức chưa đầy đủ, phương pháp học chưa phù hợp và kết quả học tập chưa cao. Xuất phát từ yêu cầu nâng cao hiệu quả đào tạo và thực trạng trên, việc nghiên cứu thực trạng học tập môn tiếng Anh của sinh viên là cần thiết, nhằm làm cơ sở đề xuất các giải pháp phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tại Nhà trường.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng vấn tọa đàm; Quan sát sự phạm và Toán học thống kê.

Khảo sát được tiến hành trên 120 sinh viên Khóa Đại học 55 tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Đánh giá thực trạng học tập tiếng Anh của sinh viên qua khảo sát về nhận thức và thái độ học tập môn; tìm hiểu về các biểu hiện học tập; nguyên nhân ảnh hưởng tới thực trạng và kết quả học tập môn học. Khảo sát được tiến hành thông qua phân tích các tài liệu có liên quan và phỏng vấn các sinh viên bằng phiếu hỏi.

1. Thực trạng nhận thức và thái độ học tập môn học tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Để tìm hiểu về nhận thức và thái độ học tập, quá trình nghiên cứu tiến hành phỏng vấn sinh viên khóa Đại học 55. Tổng số phiếu phát ra 124, tổng số phiếu thu về 120. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Kết quả bảng 1 cho thấy nhận thức và thái độ học tập môn Tiếng Anh của sinh viên có sự

không đồng nhất giữa cảm nhận và mức độ đánh giá giá trị môn học. Điểm nổi bật là có tới 87,5% sinh viên cho rằng môn học thú vị, phản ánh bước đầu sự hấp dẫn trong tổ chức giảng dạy. Tuy nhiên, chỉ 29,5% đánh giá môn học là quan trọng, trong khi 64,7% cho rằng ở mức bình thường, cho thấy nhận thức về vai trò môn học còn hạn chế.

Tương tự, tỷ lệ sinh viên đánh giá kiến thức “rất có ý nghĩa” (45,6%) gần tương đương với mức “bình thường” (48,1%), và khả năng vận dụng vào thực tiễn còn thấp (chỉ 34,4% thường xuyên). Mặc dù 78,9% cho rằng kết quả môn học có ý nghĩa, nhưng điều này chủ yếu mang tính hình thức hơn là gắn với giá trị sử dụng thực tiễn. Nhìn chung, sinh viên có thái độ tích cực bề ngoài nhưng chưa nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng và ứng dụng của môn học.

2. Thực trạng biểu hiện của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh trong quá trình học tập môn Tiếng Anh

Kết quả khảo sát về biểu hiện của sinh viên trong quá trình học tập môn Tiếng Anh được trình bày tại bảng 2.

Kết quả bảng 2 phản ánh rõ đặc điểm học tập mang tính thụ động và thiếu tự giác của sinh viên trong quá trình học tiếng Anh. Điểm nổi bật là đa số sinh viên có ý thức chấp hành trong giờ học với tỷ lệ chú ý nghe giảng cao (81,67%) và ghi chép đầy đủ (97,50%), đồng thời ít làm việc riêng (79,17% không bao giờ). Điều này cho thấy kỷ luật lớp học tương đối tốt và sinh viên có thái độ học tập bề ngoài nghiêm túc.

Tuy nhiên, các biểu hiện học tập tích cực lại ở mức thấp: chỉ 20,83% thường xuyên hỏi giảng viên, 27,50% thường xuyên phát biểu và 41,67% không bao giờ tham gia tranh luận. Đặc biệt, hoạt động tự học còn hạn chế khi gần một nửa sinh viên không ôn bài sau giờ học (45,00%) và không chuẩn bị bài trước (48,33%), đồng thời phần lớn chỉ học trước kỳ thi (57,50%). Kết quả này cho thấy sinh viên chủ yếu học đối phó, thiếu chủ động và chưa hình thành thói quen tự học bền vững.

Để khách quan hơn, chúng tôi tiếp tục phỏng vấn 5 giảng viên tại tổ Ngoại ngữ của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh về các biểu hiện trong học tập của sinh viên. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Bảng 1. Thực trạng nhận thức và thái độ học tập môn học tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=120)

TT	Nội dung	m _i	Tỷ lệ (%)
1	Em nhận thấy môn học Tiếng Anh là:		
	Là môn học thú vị	105	87.5
	Là môn học bình thường như các môn học khác	10	8.3
	Là môn học không thú vị	5	4.2
2	Em thấy môn học này có quan trọng không?		
	Quan trọng	35	29.5
	Bình thường	78	64.7
	Không quan trọng	7	5.8
3	Kiến thức em tiếp thu được ở môn học này là:		
	Kiến thức quan trọng, rất có ý nghĩa	55	45.6
	Kiến thức bình thường, ít có ý nghĩa	58	48.1
	Kiến thức không có ý nghĩa gì	7	5.8
4	Em có vận dụng được kiến thức trong môn học này vào thực tiễn không?		
	Thường xuyên	40	34.4
	Thỉnh thoảng	55	45.7
	Không bao giờ	35	29.5
5	Kết quả môn học này có ý nghĩa gì với em không?		
	Rất có ý nghĩa	95	78.9
	Bình thường	21	17.4
	Không có ý nghĩa gì	4	3.3

Kết quả bảng 3 cho thấy đánh giá của giảng viên về biểu hiện học tập của sinh viên có xu hướng thận trọng và phản ánh rõ hơn hạn chế trong tính chủ động học tập. Cụ thể, chỉ 20% giảng viên cho rằng sinh viên chủ động hỏi khi chưa hiểu và tham khảo tài liệu, cho thấy mức độ tự học và tìm tòi còn rất hạn chế. Tỷ lệ sinh viên tích cực phát biểu đạt 60%, tuy cao hơn so với tự đánh giá ở bảng 2 (27,50% thường xuyên), nhưng vẫn chưa phản ánh tính chủ động rộng khắp. Đồng thời, 40% giảng viên nhận

định sinh viên còn thờ ơ với môn học và chưa chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

So sánh với bảng 2, có thể thấy sự tương đồng ở điểm sinh viên thiếu chủ động trong học tập, đặc biệt ở các hoạt động như tự học, trao đổi và chuẩn bị bài. Tuy nhiên, giảng viên có xu hướng đánh giá khách quan hơn, nhấn mạnh rõ hạn chế về động cơ và tính tích cực học tập. Điều này khẳng định đặc điểm nổi bật của sinh viên là học tập còn mang tính bị động, phụ thuộc nhiều vào hoạt động trên lớp.

Bảng 2. Thực trạng biểu hiện của sinh viên trong quá trình học tập môn tiếng Anh (n=120)

TT	Nội dung	m _i	Tỷ lệ %	
1	Trong giờ học môn tiếng Anh, em có chú ý nghe giảng không?	Thường xuyên	98	81.67
		Thỉnh thoảng	23	19.17
		Không bao giờ	0	0.00
2	Em có Chủ động hỏi thầy cô những vấn đề chưa hiểu không?	Thường xuyên	25	20.83
		Thỉnh thoảng	30	25.00
		Không bao giờ	65	54.17
3	Em có phát biểu ý kiến không?	Thường xuyên	33	27.50
		Thỉnh thoảng	30	25.00
		Không bao giờ	59	49.17
4	Em có Ghi chép bài đầy đủ không?	Thường xuyên	117	97.50
		Thỉnh thoảng	2	1.67
		Không bao giờ	2	1.67
5	Em có Hay làm việc riêng trong giờ học	Thường xuyên	9	7.50
		Thỉnh thoảng	15	12.50
		Không bao giờ	95	79.17
6	Em có Tham gia tranh luận với các bạn để làm sáng tỏ vấn đề liên quan đến bài học môn học không?	Thường xuyên	31	25.83
		Thỉnh thoảng	38	31.67
		Không bao giờ	50	41.67
7	Em có Ôn bài sau khi đi học về không?	Thường xuyên	38	31.67
		Thỉnh thoảng	27	22.50
		Không bao giờ	54	45.00
8	Em có Học bài trước khi lên lớp không	Thường xuyên	35	29.17
		Thỉnh thoảng	27	22.50
		Không bao giờ	58	48.33
9	Em Thường học môn này vào thời điểm nào	Trong ngày, sau khi học trên lớp về	15	12.50
		Trước khi thi vài hôm	69	57.50
		Trước khi thi một vài tuần	35	29.17
10	So với các môn học lý thuyết khác, em đầu tư vào môn học này như thế nào?	Nhiều hơn	35	29.17
		Ít hơn	24	20.00
		Bằng nhau	61	50.83

Bảng 3. Thực trạng đánh giá của giảng viên ngoại ngữ về các biểu hiện học tập môn tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=5)

TT	Nội dung	m_i	Tỷ lệ (%)
1	Chủ động hỏi thầy cô những vấn đề chưa hiểu	1	20.00
2	Tích cực phát biểu ý kiến	3	60.00
3	Thờ ơ với môn học	2	40.00
4	Chuẩn bị bài trước khi đến lớp	2	40.00
5	Tham khảo các tài liệu liên quan đến môn học	1	20.00

Bảng 4. Thực trạng kết quả thi lần 1 học phần tiếng Anh của sinh viên đại học khóa 55, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=120)

Xuất sắc 9-10 điểm)		Giỏi (8-<9 điểm)		Khá (7-<8 điểm)		Trung bình (5-<7 điểm)		Yếu (3-<5 điểm)		Kém (<3 điểm)		KĐĐK	
m_i	%	m_i	%	m_i	%	m_i	%	m_i	%	m_i	%	m_i	%
2	1.67	5	4.17	20	16.67	75	62.50	10	8.33	3	2.50	5	4.17

3. Thực trạng kết quả học tập môn tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Phân tích kết quả học tập môn tiếng Anh của sinh viên khóa 55 Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thông qua phân tích hồ sơ phổ điểm của 120 sinh viên trong diện khảo sát thực trạng. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Kết quả bảng 4 cho thấy chất lượng học tập môn tiếng Anh của sinh viên chủ yếu tập trung ở mức trung bình, tỷ lệ khá – giỏi còn thấp. Cụ thể, nhóm đạt điểm trung bình chiếm tỷ lệ cao nhất (62,50%), phản ánh mặt bằng chung về năng lực tiếng Anh của sinh viên còn hạn chế. Tỷ lệ đạt loại khá (16,67%) và giỏi (4,17%) tương đối thấp, trong khi xuất sắc chỉ chiếm 1,67%, cho thấy số sinh viên có năng lực nổi trội không nhiều.

Đáng chú ý, vẫn còn một bộ phận sinh viên có kết quả yếu (8,33%), kém (2,50%) và không đủ điều kiện dự thi (4,17%), phản ánh sự phân hóa về trình độ và ý thức học tập. Nhìn chung, kết quả này cho thấy hiệu quả học tập chưa cao, thiên về mức đạt yêu cầu tối thiểu, chưa hình thành được nền tảng kiến thức vững chắc, qua

đó đặt ra yêu cầu cần đổi mới phương pháp học tập nhằm nâng cao chất lượng môn học.

3. Khảo sát nguyên nhân ảnh hưởng tới thực trạng học tập môn tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Từ kết quả đánh giá của giảng viên và kết quả học tập của sinh viên cho thấy, bên cạnh một số biểu hiện tích cực, sinh viên vẫn còn hạn chế rõ rệt về tính chủ động, động cơ học tập và mức độ tham gia vào các hoạt động học tập tích cực. Những biểu hiện này đặt ra yêu cầu cần làm rõ các nguyên nhân tác động đến thực trạng học tập tiếng Anh của sinh viên. Trên cơ sở đó, nghiên cứu tiếp tục tiến hành khảo sát sâu hơn nhằm xác định các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình học tập của sinh viên, làm căn cứ khoa học cho việc đề xuất các giải pháp phù hợp. Kết quả được trình bày tại bảng 5.

Kết quả bảng 5 cho thấy các nguyên nhân ảnh hưởng đến thực trạng học tập tiếng Anh của sinh viên mang tính đa chiều, trong đó nổi bật là các yếu tố chủ quan và đặc thù ngành học. Điểm đáng chú ý là “thói quen vận động lười ỉn” có tỷ lệ tán thành cao nhất (73,33%), phản ánh rõ đặc thù sinh viên TDTT thiên về hoạt động

Bảng 5. Các nguyên nhân ảnh hưởng đến thực trạng học tập tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=120)

TT	Nguyên nhân	Tán thành		Không tán thành	
		m _i	%	m _i	%
1	Không tin vào bản thân do học kém	64	53.33	56	46.67
2	Bận các công việc khác	24	20.00	96	80.00
4	Thờ ơ với môn học	63	52.50	57	47.50
5	Thói quen vận động lười ỉn	88	73.33	32	26.67
6	Không nhận thức được ý nghĩa, vị trí của môn học	21	17.50	99	82.50
7	Không có phong trào học tập	84	70.00	36	30.00
8	Không có phương pháp học	79	65.83	41	34.17
9	Yêu cầu của giáo viên quá thấp	60	50.00	60	50.00
10	Yêu cầu của giáo viên quá cao	66	55.00	54	45.00

thể chất, ít ưu tiên học lý thuyết. Bên cạnh đó, các yếu tố như “không có phong trào học tập” (70,00%) và “không có phương pháp học” (65,83%) cũng chiếm tỷ lệ cao, cho thấy hạn chế trong tổ chức môi trường học tập và kỹ năng tự học của sinh viên.

Các yếu tố về tâm lý như “không tin vào bản thân” (53,33%) và “thờ ơ với môn học” (52,50%) tiếp tục khẳng định động cơ học tập chưa thực sự tích cực. Trong khi đó, các nguyên nhân như “bận công việc khác” hay “không nhận thức được ý nghĩa môn học” có tỷ lệ thấp, cho thấy không phải yếu tố ngoại cảnh mà chính đặc điểm cá nhân và phương pháp học là nguyên nhân chủ yếu. Nhìn chung, kết quả chỉ ra rằng hạn chế trong học tập xuất phát chủ yếu từ thiếu phương pháp, động cơ và môi trường học tập phù hợp.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy thực trạng học tập tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh còn nhiều hạn chế, thể hiện ở nhận thức chưa sâu sắc về vai trò môn học, biểu hiện học tập thiếu chủ động và kết quả học tập chủ yếu ở mức trung bình. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ đặc thù ngành học, thiếu phương pháp học phù hợp và môi trường học

tập chưa thực sự hiệu quả. Trên cơ sở đó, nghiên cứu là căn cứ quan trọng để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả học tập, góp phần cải thiện chất lượng đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn, N. An. (1999). *Phương pháp dạy học và giáo dục*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia.
2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
3. Nguyễn, C. Toàn. (2002). *Học và dạy cách học*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
4. Trần, T. T. Oanh. (2012). *Giáo dục học*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
5. Nguyễn, Q. Uẩn. (2013). *Tâm lý học đại cương*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.